

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI - TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Văn Lộc

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Hòa – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thành Long, Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 46/2022/TLST-VDS ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc “yêu cầu tuyên bố một người đã chết” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 167/2022/QĐST- VDS ngày 14 tháng 10 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Trần Thị R, sinh năm 1955; Địa chỉ: Nhóm, TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, có mặt. (mẹ anh Bình).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Đoàn Văn B, sinh năm 1983; Địa chỉ cư trú cuối cùng: Nhóm, TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt tại nơi cư trú.

+ Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Nhóm, TDP, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, có mặt. (vợ anh B).

+ Chị Đoàn Thị Hồng Th, sinh năm 1977; Địa chỉ: Nhóm, TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt. (chị anh B)

+ Chị Đoàn Thị Kim Th, sinh năm 1979; Địa chỉ: Nhóm, TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt. (chị anh B)

+ Chị Đoàn Thị Hồng Th, sinh năm 1980; Địa chỉ: Nhóm, TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt. (chị anh B)

+ Anh Đoàn Văn D, sinh năm 1985; Địa chỉ: TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt. (em anh B)

+ Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1986; Địa chỉ: Nhóm, TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt. (em anh B)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai cũng như tại phiên họp, người yêu cầu bà Trần Thị R trình bày:* Bà Ría và ông Đoàn Văn C (chết năm 2007) chung sống cùng nhau sinh ra được 06 người con gồm: Đoàn Thị Hồng Th, Đoàn Thị Kim Th, Đoàn Thị Hồng Th, Đoàn Văn B, Đoàn Văn D, Đoàn Thị H. Năm 2012 Đoàn Văn B kết hôn với chị Nguyễn Thị Mỹ H, và sinh được hai người con, Đoàn Tuấn Ng, sinh năm 2012, Đoàn Linh Đ, sinh năm 2014. Sau khi kết hôn vợ chồng anh B chung sống với bà R bình thường không có mâu thuẫn. Đến năm 2016, do hoàn cảnh gia đình Đoàn Văn B nói đi làm ăn tại Bình Dương nhưng không nói rõ địa chỉ cụ thể và từ đó đến nay gia đình cũng như vợ B vẫn không liên lạc được với B. Tòa án ra Quyết định số 01/2022/QĐ-TA ngày 01/6/2022 để Thông báo tìm kiếm anh B trên Đài tiếng nói Việt Nam, trên báo Công lý và trên công thông tin của Tòa án nhân dân tối cao nhưng vẫn không có tin tức về anh B. Nay đề nghị Tòa án tuyên bố anh B đã chết.

** Tại phiên họp chị H có mặt, chị Th, chị Th, chị Th, anh D, chị H vắng mặt nhưng theo bản tự khai đã gửi cho Tòa án trình bày:* Anh Đoàn Văn B kết hôn với chị Nguyễn Thị Mỹ H năm 2012 và sinh được hai người con, Đoàn Tuấn Ng, sinh năm 2012, Đoàn Linh Đ, sinh năm 2014. Quá trình chung sống vợ chồng anh B sống với bà R bình thường không có mâu thuẫn. Đến năm 2016 anh Đoàn Văn B nói đi làm ăn tại Bình Dương nhưng không nói rõ địa chỉ cụ thể và từ đó đến nay gia đình cũng như vợ anh B không liên lạc được với anh B. Bà R đã làm đơn yêu cầu tuyên bố anh B là đã chết, Tòa án đã ra Quyết định số 01/2022/QĐ-TA ngày 01/6/2022 để Thông báo tìm kiếm anh B trên Đài tiếng nói Việt Nam, trên báo Công lý và trên công thông tin của Tòa án nhân dân tối cao nhưng vẫn không có tin tức về anh B. Nay đề nghị Tòa án tuyên bố anh B đã chết.

** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên họp:* Về việc tuân theo tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và người tham gia tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 391, 393 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Ría, tuyên bố anh Đoàn Văn B đã chết. Về lệ phí giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Trần Thị R có đơn yêu cầu tuyên bố anh Đoàn Văn B là đã chết. Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2

Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, có thẩm quyền giải quyết.

[2] Xét yêu cầu của bà Trần Thị R yêu cầu tuyên bố anh Đoàn Văn B đã chết:

Bà Trần Thị R và ông Đoàn Văn C (chết năm 2007) chung sống cùng nhau sinh ra được 06 người con gồm: Đoàn Thị Hồng Th, Đoàn Thị Kim Th, Đoàn Thị Hồng Th, Đoàn Văn B, Đoàn Văn D, Đoàn Thị H. Năm 2012 anh Đoàn Văn B kết hôn với chị Nguyễn Thị Mỹ H, và sinh được hai người con, Đoàn Tuấn Ng, sinh năm 2012, Đoàn Linh Đ, sinh năm 2014. Sau khi kết hôn vợ chồng anh B sống với bà R bình thường không có mâu thuẫn. Đến năm 2016 anh Đoàn Văn B nói với gia đình đi làm ăn tại Bình Dương nhưng không nói rõ địa chỉ cụ thể, từ đó đến nay gia đình cũng như vợ anh B chị H vẫn không liên lạc được với anh B. Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án ra quyết định thông báo tìm kiếm anh Bình theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 392 Bộ luật tố tụng dân sự, để Thông báo tìm kiếm anh B trên đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 17, 18, 19 tháng 6 năm 2022; Trên báo Công lý vào các ngày 24, 28 tháng 6 năm 2022 và ngày 01/7/2022 và trên Công thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao ngày 08/6/2022. Hiện nay đã hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày thông báo nhưng vẫn không có tin tức xác thực về anh B còn sống. Do đó, căn cứ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của bà R tuyên bố anh B là đã chết.

[3] Xác định thời điểm chết của anh Đoàn Văn B: Căn cứ vào khoản 2 Điều 71 Bộ luật dân sự để xác định ngày chết của anh Bình là ngày 01/01/2017.

[4] Về hậu quả pháp lý của việc anh Đoàn Văn B bị tuyên bố đã chết. Theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 72 Bộ luật dân sự. Khi quyết định của Tòa án tuyên bố anh Đoàn Văn B đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân được giải quyết như đối với người đã chết. Về quan hệ tài sản của anh Đoàn Văn B được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5] Về lệ phí: Bà Trần Thị R được miễn lệ phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[6] Về quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, 370, 371, 372, 391, khoản 1, 2 Điều 392 và Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm d khoản 1, 2, 3 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của bà Trần Thị R.

2. Tuyên bố: Anh Đoàn Văn B, sinh năm 1983; Nơi cư trú cuối cùng: Nhóm , TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, là người đã chết.

3. Ngày chết của anh Đoàn Văn B được xác định ngày 01/01/2017

4. Về hậu quả pháp lý của việc anh Đoàn Văn B bị tuyên bố đã chết:

Khi quyết định tuyên bố anh Đoàn Văn B đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của anh B được giải quyết đối với người đã chết. Về quan hệ tài sản của anh Đoàn Văn B được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

5. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị R được miễn lệ phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

6. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày 31/10/2022, đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra Tòa án quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND TP Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Người yêu cầu; Người LQ;
- Chi cục THA DS TP. Đồng Hới;
- UBND phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc